

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS ĐÔ THỊ VIỆT HÙNG

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I
CÁC BỘ MÔN KHỐI 9**

Họ tên học sinh:.....

Lớp:.....

**Chúc các con học sinh chăm chỉ rèn luyện, ôn tập hiệu quả.
Kính mong các thầy cô giáo, các bậc phụ huynh động viên,
giúp đỡ để các con học sinh đạt kết quả tốt
trong bài kiểm tra giữa học kỳ I**

Giáo viên chủ nhiệm

Phụ huynh học sinh

.....

.....

NĂM HỌC 2024-2025

1. MÔN TOÁN

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Chương I. Phương trình và hệ phương trình bậc nhất

Chương IV. Hệ thức lượng trong tam giác vuông.

Đường tròn, vị trí tương đối của hai đường tròn.

II. MỘT SỐ BÀI TẬP THAM KHẢO

Bài 1. Giải các phương trình sau:

a) $(2x+1)(3x-1)=0$;

b) $(3x+1)(2-3x)=0$;

Bài 2. Giải các phương trình sau:

a) $(4x-5)\left(\frac{6x-1}{3}+1\right)=0$;

b) $\left(\frac{2+x}{4}-\frac{x}{5}\right)\left(\frac{3x+5}{6}-\frac{13x-1}{9}\right)=0$.

Bài 3. Giải các phương trình sau bằng cách đưa về phương trình tích:

a) $x^2+7x=0$;

b) $(3x+2)^2-4x^2=0$;

c) $2x(x+6)+5(x+6)=0$;

d) $x(3x+5)-6x-10=0$.

Bài 4. Giải các phương trình sau bằng cách đưa về phương trình tích:

a) $(2x-3)^2=(x+7)^2$;

b) $x^2-9=3(x+3)$;

c) $x^2-x=-2x+2$;

d) $x^2-3x=2x-6$.

Bài 5. Giải các phương trình sau bằng cách đưa về phương trình tích:

a) $3x^2-11x+6=0$;

b) $-2x^2+5x+3=0$;

c) $x^3+2x-3=0$;

d) $x^3+8=x^2-4$.

Bài 6. Giải các phương trình sau:

a) $\frac{x+6}{x+5}+\frac{3}{2}=2$;

b) $\frac{2}{x-2}-\frac{3}{x-3}=\frac{3x-20}{(x-3)(x-2)}$;

c) $\frac{x^2}{2-x}+\frac{3x-1}{3}=\frac{5}{3}$;

d) $\frac{4}{x(x-1)}+\frac{3}{x}=\frac{4}{x-1}$.

Bài 7. Giải các phương trình sau:

a) $\frac{2}{x+1}+\frac{1}{x-2}=\frac{3}{(x+1)(x-2)}$;

b) $\frac{x+3}{x-3}+\frac{x-2}{x}=2$;

c) $\frac{1}{x-1}-\frac{4x}{x^3-1}=\frac{x}{x^2+x+1}$;

d) $\frac{3}{x-2}+\frac{2}{x+1}=\frac{2x+5}{(x-2)(x+1)}$.

Bài 8. Giải các phương trình sau:

a) $\frac{2x+5}{x+3}+1=\frac{4}{x^2+2x-3}-\frac{3x-1}{1-x}$;

b) $\frac{x-1}{x+3}-\frac{x}{x-3}=\frac{7x-3}{9-x^2}$;

c) $5+\frac{96}{x^2-16}=\frac{2x-1}{x+4}+\frac{3x-1}{x-4}$;

d) $\frac{2x+19}{5x^2-5}-\frac{17}{x^2-1}=\frac{3}{1-x}$.

Bài 9. Cho phương trình $\frac{x-2}{x-4}+\frac{x-3}{x-2}=\frac{m}{3}$ trong đó m là một số cho trước. Biết $x=5$ là một trong các nghiệm của phương trình, tìm các nghiệm còn lại.

Bài 10. Cho phương trình $\frac{2x+m}{x-1} = \frac{5(x-1)}{x+1}$. Chứng minh rằng nếu $x = \frac{1}{3}$ là một nghiệm của phương trình thì phương trình còn có một nghiệm nguyên.

Bài 11. Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 45 km/h. Lúc về người đó đi với vận tốc 40 km/h nên thời gian về nhiều hơn thời gian đi là 10 phút. Tính quãng đường AB

Bài 12. Một xe khách khởi hành từ A đến B với vận tốc 50 km/h. Sau đó 30 phút, một xe con xuất phát từ B để đi đến A với vận tốc 60 km/h. Biết quãng đường AB dài 80 km. Hỏi sau bao lâu kể từ khi xe khách khởi hành, hai xe gặp nhau?

Bài 13. Một công nhân dự kiến làm 60 sản phẩm trong một ngày. Do cải tiến kỹ thuật, anh đã làm được 80 sản phẩm một ngày. Vì vậy, anh đã hoàn thành kế hoạch sớm 2 ngày và còn làm thêm được 40 sản phẩm nữa. Tính số sản phẩm anh công nhân phải làm theo kế hoạch.

Bài 14. Một khu vườn hình chữ nhật có chu vi là 48 m. Nếu tăng chiều rộng lên 4 lần và chiều dài lên 3 lần thì chu vi của khu vườn sẽ là 162 m. Hãy tìm diện tích của khu vườn ban đầu.

Bài 15. Một công nhân dự kiến làm 33 sản phẩm trong một thời gian nhất định. Trước khi thực hiện, xí nghiệp giao thêm cho người đó 29 sản phẩm nữa. Do đó mặc dù mỗi giờ người đó đã làm thêm 3 sản phẩm nhưng vẫn hoàn thành chậm hơn dự kiến 1 giờ 30 phút. Tính năng suất dự kiến.

Bài 16. Giải các hệ phương trình sau:

$$a) \begin{cases} 3x+2y=1 \\ 2x-y=3 \end{cases}$$

$$b) \begin{cases} 2(x+y)+3(x-y)=4 \\ (x+y)+2(x-y)=5 \end{cases} \quad c)$$

$$\begin{cases} (2x-1)(2y+1)=(x-3)(y-5)+3xy \\ (3x+1)(y-1)=(x-1)(y+1)+2xy \end{cases}$$

$$d) \begin{cases} \frac{2}{x+1} + \frac{1}{y+1} = 2 \\ \frac{6}{x+1} - \frac{2}{y+1} = 1 \end{cases}$$

$$e) \begin{cases} \frac{x}{x+1} - \frac{y}{y-1} = 3 \\ \frac{x}{x+1} + \frac{3y}{y-1} = -1 \end{cases}$$

$$g) \begin{cases} \frac{7}{x-y+2} - \frac{5}{x+y-1} = \frac{9}{2} \\ \frac{3}{x-y+2} + \frac{2}{x+y-1} = 4 \end{cases}$$

Bài 17. Tháng giêng 2 tổ sản xuất 600 chi tiết máy. Tháng hai do áp dụng khoa học kỹ thuật nên tổ 1 làm vượt mức 18%, tổ 2 vượt mức 21%. Vì vậy mà tháng hai họ đã sản xuất được 720 chi tiết máy. Hỏi số chi tiết máy tháng giêng được giao của mỗi tổ là bao nhiêu?

Bài 18. Hai người cùng làm chung một công việc trong 16 giờ thì xong. Nếu người thứ nhất làm trong 3 giờ và người thứ hai làm trong 6 giờ thì hai người làm được $\frac{1}{4}$ công việc. Hỏi mỗi người làm một mình trong bao lâu thì xong.

Bài 19. Hai đội A và B cùng làm chung một công việc trong 20 ngày thì xong. Mỗi ngày phân đội A làm gấp đôi đội B, Hỏi nếu làm một mình mỗi đội là bao nhiêu ngày thì xong?

Bài 20. Hai máy làm việc trên cánh đồng. Nếu cả hai máy cùng cày thì 4 ngày xong toàn bộ công việc. Nhưng thực tế, hai máy chỉ cùng làm việc với nhau trong hai ngày đầu. Sau đó, máy I đi cày nơi khác, máy II một mình cày nốt công việc còn lại trong 6 ngày nữa mới xong. Hỏi nếu mỗi máy cày một mình trong bao lâu sẽ xong toàn bộ công việc.

Bài 21. Hai vòi nước cùng chảy vào một bể không có nước và chảy đầy bể trong 4 giờ 48 phút. Nếu chảy riêng thì vòi thứ nhất có thể chảy đầy bể nhanh hơn vòi thứ hai 1 giờ. Hỏi nếu chảy riêng thì mỗi vòi sẽ chảy đầy bể trong bao lâu?

Bài 22. Một xe ô tô dự định đi từ A đến B trong một thời gian nhất định. Nếu xe chạy mỗi giờ nhanh hơn 10 km thì đến nơi sớm hơn dự định 3 giờ, nếu xe chạy chậm lại mỗi giờ 10 km thì đến nơi chậm nhất 5 giờ. Tính vận tốc của xe lúc đầu, thời gian dự định và chiều dài quãng đường AB ?

Bài 23. Tính giá trị các biểu thức sau

$$A = \left(1 + \frac{1}{\tan^2 15^\circ}\right) \cdot \sin^2 15^\circ - \tan 35^\circ \cdot \tan 55^\circ.$$

$$B = \left(1 + \frac{1}{\cot^2 25^\circ}\right) \cdot \cos^2 25^\circ - \cot 37^\circ \cdot \cot 53^\circ.$$

$$C = \cot 60^\circ \cdot \sin^2 35^\circ + \tan 30^\circ \cdot \cos^2 35^\circ - 2022 \cdot \frac{\sin 48^\circ}{\cos 42^\circ}.$$

$$D = \frac{\sin 53^\circ + \cos 53^\circ}{\cos 53^\circ} - \cot 37^\circ.$$

Bài 24. Cho ΔABC vuông tại A , đường cao AH . Gọi E và F lần lượt là hình chiếu của H trên AB, AC .

a) Biết $AB = 3 \text{ cm}, AC = 4 \text{ cm}$. Tính BC, HA, C (số đo góc làm tròn đến độ).

b) Chứng minh: $BE = BC \cdot \cos^3 B$

Bài 25. Cho tam giác đều ΔABC cạnh bằng a , các đường cao BM, CN . Gọi O là trung điểm của BC

a) Chứng minh rằng B, C, M, N cùng thuộc đường tròn (O) .

b) Gọi G là giao điểm của BM và CN . Chứng minh điểm G nằm trong, điểm A nằm ngoài đối với đường tròn đường kính BC .

Bài 26. Bố bạn An muốn mua một cái thang dùng để lên mái nhà. Bố hỏi An phải mua cái thang dài bao nhiêu mét để đảm bảo sự an toàn và có thể leo lên được mái nhà cao $4,5$ mét so với mặt đất. Em hãy giúp An tính chiều dài thang cần mua, biết góc kê thang an toàn là khoảng 75° so với phương ngang? (làm tròn chữ số thập phân thứ nhất)



Bài 27. Cho tam giác vuông ABC vuông tại A , đường cao AH . Gọi M, N lần lượt là hình chiếu vuông góc của H lên AB và AC .

a) Biết $BC = 5 \text{ cm}, BH = 3,6 \text{ cm}$. Tính độ dài các đoạn thẳng AB, AC, AH

b) Chứng minh $AB \cdot \sin ABC = AC \cdot \cos ABC$

c) Chứng minh $\frac{S_{\Delta AMN}}{S_{\Delta ABC}} = \sin^2 B \cdot \sin^2 C$

Bài 28. Cho hình chữ nhật $ABCD$. Gọi H là hình chiếu của điểm D trên đường thẳng AC .

a) Giả sử $AD = 9 \text{ cm}, AB = 12 \text{ cm}$. Tính độ dài đoạn thẳng DH ; số đo DAC (số đo góc làm tròn đến phút).

b) Chứng minh rằng: $\frac{DC^2}{BC^2} = \frac{CH}{AH}$;

c) Gọi M và N lần lượt là hình chiếu của điểm H trên đường thẳng AD và DC . Chứng minh rằng:

$$\frac{S_{BAC}}{S_{DMN}} = \frac{1}{\sin^2 DAC} + \frac{1}{\cos^2 HDC}.$$

Bài 29. Cột cờ Hà Nội hay còn gọi Kỳ đài Hà Nội là một kết cấu dạng tháp được xây dựng cùng thời với thành Hà Nội dưới triều nhà Nguyễn (bắt đầu năm 1805, hoàn thành năm 1812). Kiến trúc cột cờ bao gồm ba tầng đế và một thân cột, được coi là một trong những biểu tượng của thành phố.

Để đo chiều cao từ mặt đất đến đỉnh cột cờ của cột cờ Hà Nội (Kỳ đài Hà Nội), người ta cắm hai cọc bằng nhau MA và NB cao 1m so với mặt đất. Hai cọc này song song, cách nhau 10m và thẳng hàng so với tim cột cờ (như hình vẽ). Đặt giác kế đứng tại A và B để ngắm đến đỉnh cột cờ, người ta đo được các góc lần lượt là $52^{\circ}41'12''$ và $44^{\circ}43'$ so với đường song song mặt đất. Hãy tính chiều cao của cột cờ (*làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai*).

Bài 30.

a) Cho $\tan \alpha = 1$. Tính $B = \frac{\sin \alpha + 1}{2\cos^2 \alpha - \sin^2 \alpha}$

b) Cho tam giác ABC không vuông. Chứng minh rằng: $\frac{\tan A}{\tan B} = \frac{c^2 + a^2 - b^2}{c^2 + b^2 - a^2}$

2. MÔN NGỮ VĂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Ôn tập củng cố, hệ thống hóa kiến thức về loại, thể loại văn bản đã được đọc; tiếng Việt; kiểu bài viết.
- Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học, kỹ năng đã rèn luyện tập để giải quyết các bài tổng hợp.
- HS khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong 8 tuần đầu học kì I, gồm kỹ năng đọc hiểu văn bản, viết, các đơn vị kiến thức tiếng Việt.

2. Năng lực

a. Đọc hiểu văn bản:

- + Phát biểu được đặc điểm của các thể loại đã học: Thơ và thơ song thất lục bát, Truyện thơ Nôm.
- + Liên hệ, mở rộng: thực hành làm một số bài tập vận dụng.

b. Tiếng Việt: Các biện pháp tu từ; Điển tích, điển cố; một số yếu tố Hán Việt dễ nhầm lẫn.

c. Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết.

3. Phẩm chất:

- **Yêu nước:** Tự hào về truyền thống lịch sử và văn hóa dân tộc, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, phê phán những thói hư tật xấu, lên tiếng bảo vệ lẽ phải.

B. NỘI DUNG ÔN TẬP:

I. Phần văn bản văn học:

1. Ngữ liệu mở - ngoài sách giáo khoa: Thơ và thơ song thất lục bát; Truyện thơ Nôm.

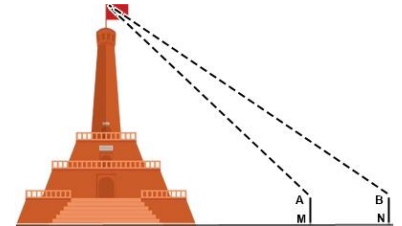
2. **Yêu cầu:** Học sinh nắm được kiến thức về thể loại, phương thức biểu đạt, ngôi kể, ý nghĩa chi tiết hình ảnh...

II. Phần Tiếng Việt:

1. HS nắm được khái niệm, tác dụng, ví dụ của các biện pháp tu từ đã học; Điển tích, điển cố; một số yếu tố Hán Việt dễ nhầm lẫn.

Yêu cầu:

- Nắm chắc lí thuyết,
- Vận dụng làm bài tập nhận diện, nêu tác dụng, đặt câu...



III. Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết.

**ĐỀ KIỂM TRA MINH HỌA
GIỮA HỌC KÌ I
Môn Ngữ văn lớp 9**

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

**PHẠM CÔNG – CÚC HOA
(Truyện thơ Nôm khuyết danh)
(Trích)**

(165) Phạm Công thưa với mẹ già:
“Con đi kiếm củi phương xa phen này
Cố làm lấy một tuần chay
Cho cha siêu độ lên mây châu trời
Dù phải kiếm củi suốt đời

(170) Con đây cũng chẳng sợ ai chê cười”
Mẹ rằng: “Đừng thế con ơi
Kiếm củi thì lại suốt đời cháo rau”

(180) Làm sao trả đặng ơn cùng tổ tiên”
Cơm nắm chỉ có mấy viên
Lưng đeo bầu nước tìm miền làm ăn
Đói lòng áo rách che thân
Đưa tay dắt mẹ dõng chân lên đường.

(185) Bốn ngày rong ruổi dậm trường
Giữa trưa nắng gắt định dừng gốc đa
Mẹ con gặp một cụ già
Phơ phơ đầu bạc nước da đòi hỏi
Phạm Công trông thấy ngùi ngùi:

(190) “Xin ông thư thả ta ngồi nghỉ ngơi”
Nghe thôi ông cụ mừng vui:
“Ba ngày chịu đói không người đoái thương
May thay có bậu qua đường
Hãy xin bớt miệng sẻ nhường cho ta

(195) Phạm Công nghe nói xót xa
Sấn lưng cơm nắm mở ra tức thì
Miệng cười: “Ông hãy ăn đi
Giữa trưa ông có việc gì ra đây”
Cụ già thông thả giải bày:

(200) “Hiếm hoi sinh được mụn trai đầu lòng
Thỏa niềm rày ước mai mong

Phạm Công nước mắt tuôn sâu:
“Làm trai là phải dãi dầu xông pha

(175) Chứ ai sinh để con ra
Bây giờ lụy đến mẹ già hổ người
Nuôi con ngần ấy năm trời
Mẹ cha phải chịu một đời long đong
Công cha nghĩa mẹ ghi lòng

Những tin con thảo dâu hiền
Ai ngờ hết của chúng liền đuổi đi
Dầu con sĩ nhục ê chề

(210) Cực lòng lão phải tính bề tha phương”
Phạm Công nước mắt rưng rưng:
“Công cha nghĩa mẹ như rừng như non
Thấy người con tưởng thân con
Chuyện người thăm thiết héo hơn lòng này

(215) Thôi còn ba năm cơm đây
Xin ông cầm lấy đường dài dùng qua
Vĩ dù con có lỡ ra
Con xin nơi khác mẹ già cũng no
Cụ già nghe nói nhỏ to:

(220) “Ơn chàng tốt bụng mà cho như vậy
Lòng chàng nhân hậu khôn tà
Cho nên lão lấy cơm này một viên”
Dứt lời cơm vẫn còn nguyên
Lão ông thôi đã biến liền vờ xa

(225) Chẳng ngờ là Phật Di Đà
Thoắt về tâu với vua cha Ngọc hoàng
Cùng quan văn võ hai hàng:
“Chẳng ai ân nghĩa bằng chàng Phạm Công”

*Tìm thầy cho học, theo vòng nghĩa nhân
Theo thầy vừa được ba xuân
Về nhà cưới vợ thành thân vương tròn*

*(205) Gia tài phá sạch chẳng còn
Hôm mai khốn đốn vì con vung tiền*

*Tiếng đồn đã đến cứu trùng
(230) Lại còn vang tới thủy cung động đình.
Ngọc hoàng muốn thấu sự tình
Truyền đòi tiên nữ dâng trình viễn phương
Tiên nữ vâng lệnh lên đường
Xuống xem lòng dạ côi dương thế nào
(Cổ văn Việt Nam, Internet: wordpress.com)*

Chú thích:

(Tóm tắt tác phẩm: Phạm Công là chàng trai con nhà nghèo, phải đi làm công để nuôi bố mẹ. Cha chết, Phạm Công phải đi ăn mày để tiếp tục phụng dưỡng mẹ đến khi mẹ chết. Là người hiếu học, Phạm Công xin thụ giáo Quý côc tiên sinh. Ở đây, Phạm Công được Cúc Hoa là bạn đồng môn, cũng là con gái của tri phủ, yêu thương. Hai người cưới nhau, khi Cúc Hoa có thai thì Phạm Công lên kinh thành ứng thí. Phạm Công đã gặp nhiều gian truân khổ ải, bị quốc vương các nước khác ép gả công chúa nhưng Phạm Công đều từ chối. Nhưng nhờ công chúa nước Triệu nhân hậu, Phạm Công được trở về quê hương làm nguyên soái, đoàn tụ cùng Cúc Hoa, họ có hai con là Nghi Xuân (con gái) và Tấn Lực (con trai). Cúc Hoa lại không may qua đời ở tuổi 30. Phạm Công tái giá với Tào Thị và phải lên Cao Bằng làm trấn thủ. Tào Thị ở nhà ngoại tình, hành hạ, ngược đãi Nghi Xuân và Tấn Lực. Cao điểm, thị cùng người tình bàn mưu giết hại hai con chồng, khiến hai đứa phải trốn khỏi nhà đi ăn xin.

Trong một đêm, Cúc Hoa từ cõi âm ti hiện về gặp hai con và gửi thư tin cho Phạm Công biết. Sau ba năm trấn thủ, Phạm Công trở về đuổi Tào Thị đi. Tào Thị sau đó bị sét đánh chết. Được công chúa Xuân Dung nước Trịnh, Tề Thiên Đại Thánh và Diêm Vương giúp đỡ, Phạm Công xuống được âm ti và tìm được vợ. Cúc Hoa được tái sinh, trở lại dương thế, “vu quy” với Phạm Công. Phạm Công cũng được vua Trịnh gả công chúa Xuân Dung và nhường ngôi vua cho..

Đoạn trích: *Nằm ở phần đầu tác phẩm)*

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích truyện thơ trên nói về sự việc gì?

Câu 2. Các nhân vật được nhắc đến và xuất hiện trong đoạn truyện là:

Câu 3. Đoạn thoại sau là lời của ai nói với ai, về vấn đề gì?

*Chứ ai sinh đẻ con ra
Bây giờ lụy đến mẹ già hủ người
Nuôi con ngân ấy năm trời
Mẹ cha phải chịu một đời long đong
Công cha nghĩa mẹ ghi lòng
Làm sao trả đặng ơn cùng tổ tiên*

Câu 4. Hoàn cảnh khốn khó của ông lão kể với Phạm Công là gì?

Câu 5. Vì sao Phạm Công lại quyết đưa một ít cơm nắm cho ông lão

Câu 6. Yếu tố nào của truyện thơ Nôm được thể hiện nhiều hơn cả trong đoạn trích trên

Câu 7. Qua đoạn trích trên, Phạm Công hiện lên là người như thế nào?

Câu 8. Theo em văn bản trên có những chủ đề nào? Hãy xác định chủ đề chính và ít nhất một chủ đề phụ của văn bản

Câu 9. Em hiểu thế nào về câu nói của Phạm Công: *Làm trai là phải dãi dầu xông pha*. Viết đoạn văn khoảng 7 – 10 câu trình bày quan điểm của em về chí làm trai trong xã hội phong kiến xưa.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Vì có lòng tốt bụng, ân nghĩa mà Phạm Công đã được cứu giúp và có cuộc sống hạnh phúc về sau. Bằng bài viết khoảng 400 chữ, em hãy bàn luận về vấn đề: *Lòng tốt kiên định có thể làm được nhiều điều. Như mặt trời làm băng tan chảy, lòng tốt khiến sự hiểu nhầm, sự nghi ngờ và thù địch bốc hơi.* (Albert Schweitzer)

3. MÔN TIẾNG ANH

PART I: LANGUAGE FOCUS.

From Unit 1 to Unit 3

1. Topic:

- Local community.
- City life .
- Healthy living for Teens

2. Pronunciation:

- Vowels: /æ/, /ɑ:/, and /e/
- Diphthongs: /aʊ/, /əʊ/, and /eə/
- Sound: /h/ and /r/

3. Grammar:

- Phrasal verbs
- Double comparatives
- Question words before to-infinitive
- Modal verbs in 1st conditional sentences

4. Vocabulary:

- Community helpers
- Traditional handicrafts
- City life
- Students' life and school work

PART II: PRACTICE TEST

A. Phonetics

I. Choose the word whose underline part is pronounced differently from the others.

1. A. understand B. happen C. family D. calm
2. A. however B. several C. emphasis D. movement
3. A. outside B. around C. should D. counter
4. A. about B. counterpart C. mountain D. countryside
5. A. habit B. hour C. human D. healthy

II. Choose the word that has the main stress placed differently from that of the others.

1. A. suburb B. neighbour C. advice D. people
2. A. pottery B. artisan C. favourite D. collection
3. A. deliver B. electric C. relation D. importance
4. A. anxiety B. assignment C. distraction D. counsellor
5. A. delay B. mental C. deadline D. balance

B. Vocabulary and grammar:

Choose the suitable words or phrases to complete the blanks.

1. I love exploring the vibrant energy of _____, with its bustling streets and tall buildings.
A. centre B. central C. city D. downtown
2. Living in the heart of the city, I often find myself navigating through the _____ of skyscrapers and busy intersections
A. concrete jungle B. concrete structures

- C. building jungle D. jungle structure
3. It's always fun to _____ my friends at the local coffee shop and catch up on each other's lives.
A. cut down on B. hang out with C. run out of D. come down with
4. If you have some problems with your study, the school _____ will listen and give you some advice.
A. doctor B. teacher C. counsellor D. trainer
5. If you have many assignments at the end of this semester, you _____ go to the self-study room.
A. will B. should C. may D. might
6. During my vacation in Paris, I used the metro to _____ the city and visit all the Famous landmarks.
A. get up B. get around C. move on D. carry out
7. If you join in cooking courses, you _____ prepare your own food.
A. must B. should C. will D. can
8. The _____ delivers packages promptly, providing convenient and efficient service to customers.
A. police officer B. delivery person C. garbage collector D. electrician
9. After a long vacation, it's always comforting to _____ home and settle into familiar surroundings.
A. give back B. run away C. pass down D. come back
10. Teenagers _____ drink coke if they don't want to gain weight.
A. should B. shouldn't C. can D. can't
11. Do you think it's possible to _____ on nothing but fruit and vegetables?
A. Eat B. live C. enjoy D. make
12. Do you know _____ to fix a leaking faucet?
A. who B. what C. when D. how
13. The larger the flat is, _____ my family feel.
A. the comfortable C. the most comfortable
B. the more comfortable D. the comfortabler
14. Phong and Phuong went out for dinner.
Phong: "Thank you for a lovely evening." – Phuong: " _____ "
A. Don't mention it. B. Yes, that would be very nice.
C. I'm glad you enjoyed it. D. Yes, I'd like that.
15. The _____ the buildings are, the _____ they are to maintain.
A. older / easier B. newer / harder C. older / harder D. newer / easier
16. Did they discuss _____ to celebrate the achievement?
A. who B. what C. when D. where
17. When we lived in Russia, we often used go to work by _____ which we travelled under the ground.
A. sky train B. motro C. private car D. public buses
18. The _____ the city center becomes, the _____ it is to find parking spaces.
A. more crowded / fewer B. less crowded / more
C. more crowded / more D. less crowded / fewer
19. I wonder _____ to buy gifts for the holidays: online or in-store?
A. where B. when C. who D. what
20. Sarah is _____ an exam this afternoon. She's studied hard.

A. skipping

B. taking

C. setting

D. making

C. Reading**I/ Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.**

We decided to have a picnic by the lake last Sunday. Everything was perfect until something unexpected happened. _____

- a. As soon as we finished setting up, dark clouds appeared in the sky.
 b. We packed all the food and drinks and headed to the lake early in the morning.
 c. Suddenly, it started raining heavily, and we had to rush back to the car.

A. b-a-c B. c-b-a C. a-c-b D. b-c-a

Choose the sentence that you can end the text most appropriately.

- A. The rain stopped, and we enjoyed the rest of the day by the lake.
 B. Despite the rain, we still managed to have fun indoors.
 C. We didn't let the rain ruin our day, so we continued the picnic in the rain.
 D. We decided to drive home and have the picnic inside instead.

II/ Read the following advertisement/ announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 1 to 3.

Do you speak English?**Are you interested in museums?**

Would you like a holiday job where you could meet people from all over (1) _____ world?

We are looking (2) _____ someone to work in the City Museum shop during the holidays.

No experience is necessary but you must be (3) _____ and helpful and have some interest in art.

Contact Mrs Donovan at the City Museum.

1: A. a

B. an

C. the

D. Ø (no article)

2: A. for

B. on

C. at

D. in

3: A. friend

B. friendship

C. friendliness

D. friendly

III/ Look at the signs. Choose the best answer for the question.

- A. Be careful because building work is happening.
 B. You have to construct buildings with caution.
 C. There is careful construction.
 D. Construction must be carefully done in progress.

Look at the notice. Choose the best answer for the question.



- A. Today you can buy apples at a cheaper price before 6 p.m.
- B. You can't buy any apples before 6 p.m.
- C. You can buy cheaper apples after 6 p.m.
- D. You can only buy apples today.

IV/ Read the text and answer questions.

In the early 17th century, most of the southern region of Vietnam was nearly uninhabited and in the position of Ho Chi Minh City, there was a small village formed with a few residents. However, thanks to its advantage in location, the town grew both economically and politically. By the 19th century, this had become a cultural hub of the South as well as an important trading center of the country.

D/ Writing:

1. Read and choose a correct answer to complete the passage.

Like other big cities in Asia, Hanoi began to (1)_____the tram system in the early 1900s. A few years later, due to its cheap fares and convenience, this system rapidly became one of (2)_____means of transport. There were five tram routes with Hoan Kiem lake as a central station for residents to (3)_____ the city and to the suburb areas. However, because of the population boom and the urgent demand for the upgrading the more modern road system, the rail tracks were (4)_____removed and completely disappeared in 1990.

These days, the fact that the population of the capital has risen remendously results in dramatic increase in the number of vehicles on the roads.(5)_____the increasing travel demands and reduce traffic congestion, the first 13-kilometre skytrain system, connecting Cat Linh and Ha Dong is lauched and it is expected to be completed by 2018. Each four-compartment skytrain (6)_____approximately 80 metres and the height of about 3.8 metres has a capacity of 1,362 passengers. Additionally, a new rail system including over eight kilometres of skytrain rail and four kilometres of subway rail, which links Hanoi Central Station to Nhon, also being built recently. The capacity of each skytrain in this efficient high speed rail system is roughly 1,200 passengers.

- | | | | |
|------------------------|-----------------------|---------------------|---------------------|
| 1. A. discover | B. improve | C. operate | D. install |
| 2. A. most popular | B. the popularest | C. the more popular | D. the most popular |
| 3. A. get around | B. get over | C. get by | D. get ahead |
| 4. A. occasionally | B. gradually | C. regularly | D. eventually |
| 5. A. To meet | B. Meeting | C. To meeting | D. Meet |
| 6. A. with the long of | B. with the length of | C. with the length | D. with length of |

II/ Rewrite the second sentences with the words given.

1. The restaurant is expensive. The service is good.

→The more _____

2. With the efficient public transportation system, it was easy to move from place to place in the city. (GET AROUND)

→With _____ the _____ efficient _____ public _____

3. Eating too many cakes may make you put on more weight.

→ If you _____

Rewrite these sentences using the given words:

4. I / wonder / whether / invite / her / my party.

→ _____

5. If/ you / promise / be careful, / you / can drive/ my car.

→ _____

4. MÔN TIN HỌC

A- Lý thuyết: Nội dung từ bài 1 đến bài 5 trong SGK Tin học 9.

B- Một số câu hỏi tham khảo

I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (một số câu hỏi trắc nghiệm tham khảo). Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Phương án nào sau đây là ví dụ về thiết bị có gắn bộ xử lý trong thương mại?

- B. Sử dụng phần mềm không có bản quyền.
- C. Làm lộ thông tin cá nhân, tổ chức gây ảnh hưởng xấu.
- D. Sử dụng dữ liệu của người khác mà không xin phép.

Câu 13: Văn bản nào quy định chi tiết việc bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin?

- A. Luật An ninh mạng.
- B. Luật An toàn thông tin.
- C. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.
- D. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11.

Câu 14: Phương án nào sau đây không phải là tác động tiêu cực của công nghệ số đến đời sống con người?

- A. Thông tin cá nhân bị rò rỉ và sử dụng bất hợp pháp.
- B. Cung cấp các công cụ giáo dục tiên tiến.
- C. Thiết bị số nhanh chóng trở nên lỗi thời.
- D. Người dân ở các vùng khó khăn ngày càng tụt hậu.

Câu 15: Công nghệ kỹ thuật số có tác động tiêu cực đến quyền riêng tư như thế nào?

- A. Gây mất ngủ.
- B. Ít giao tiếp.
- C. Thông tin cá nhân có thể bị rò rỉ và sử dụng bất hợp pháp.
- D. Gây nghiện Internet.

Câu 16: Phần mềm mô phỏng pha màu trực tuyến là

- A. <https://mixcolors.com>.
- B. <https://simulatecolors.com>.
- C. <https://colors.com>.
- D. <https://trycolors.com>.

Câu 17: Phần mềm mô phỏng nào giúp em vẽ các hình hình học và giải toán?

- A. GeoGebra.
- B. Crocodile Physics.
- C. Flowgorithm.
- D. ChemLab.

Câu 18: Hệ màu CMYK bao gồm những màu nào?

- A. Xanh lục, hồng sẫm, vàng, đen.
- B. Xanh lơ, đỏ, vàng, đen.
- C. Xanh lơ, hồng sẫm, vàng, đen.
- D. Xanh lam, hồng nhạt, đỏ, đen.

Câu 19: Phần mềm trực tuyến <https://physics.weber.edu/schroeder/md> giúp em làm gì?

- A. Chạy thử thuật toán dạng sơ đồ khối trước khi cài đặt trong ngôn ngữ lập trình.
- B. Mô phỏng thí nghiệm vật lí.
- C. Nghiên cứu và xây dựng các giải pháp giao thông nhằm giảm bớt hiện tượng tắc nghẽn giao thông trong các thành phố.
- D. Nghiên cứu chuyển động và tương tác giữa các phân tử trong những điều kiện khác nhau.

Câu 20: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Các phần mềm mô phỏng có chất lượng giống nhau.
- B. Phần mềm mô phỏng giúp người sử dụng nghiên cứu những nội dung thực hành một cách trực quan, sinh động bằng cách tương tác với phần mềm.
- C. Phần mềm mô phỏng thể hiện trực quan sự vận động của một đối tượng, cho phép người dùng tương tác và tìm hiểu cách thức hoạt động của đối tượng đó.
- D. Hệ màu RYB bao gồm màu đỏ, vàng, lục.

II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Bàn về tác động của công nghệ thông tin đến con người và xã hội, có một số ý kiến như sau:

- a) Công nghệ thông tin được con người sử dụng để khám phá tri thức mới, kết nối cá nhân với thế giới, hỗ trợ họ trong học tập và lao động.
- b) Công nghệ thông tin giúp con người dễ dàng chuyển giao và tiếp cận thông tin.

- c) Công nghệ thông tin cũng có tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội.
 d) Công nghệ thông tin không có tác động tiêu cực đến sức khỏe thể chất của con người.

Câu 2: Bạn An là một học sinh lớp 10 đang có mong muốn đi du học nước ngoài. Thông tin nào sau đây phù hợp với mục tiêu của bạn An?

- a) Thông tin xét tuyển các trường trung học phổ thông, đại học tại nước ngoài.
 b) Dự báo thời tiết.
 c) Điều kiện xin học bổng du học.
 d) Luật an ninh mạng.

Câu 3: Tìm hiểu về một số hành vi vi phạm pháp luật khi hoạt động trong môi trường số, có một số ý kiến như sau:

- a) Dùng từ ngữ phản cảm khi bình luận trên các diễn đàn, mạng xã hội.
 b) Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
 c) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ được nhà nước cho phép, bảo hộ.
 d) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Câu 4: Các chủ đề được phần mềm trực tuyến <https://phet.colorado.edu> mô phỏng là:

- a) Vật lý.
 b) Khoa học Trái Đất.
 c) Địa lý.
 d) Hóa học.

5. MÔN CÔNG NGHỆ

I. LÝ THUYẾT

Học sinh ôn tập kiến thức đã học về:

- + Thành phần dinh dưỡng trong thực phẩm
- + Lựa chọn và bảo quản thực phẩm
- + Một số ngành nghề liên quan đến chế biến thực phẩm

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Em hãy chọn đáp án đúng nhất trong mỗi câu sau:

Câu 1: Protein còn được gọi là:

- A. chất đạm. B. chất béo. C. chất xơ. D. chất khoáng.

Câu 2: Protein có tỉ lệ amino acid cân đối nhất từ:

- A. cá. B. thịt. C. trứng và sữa. D. thịt bò.

Câu 3: Nếu cơ thể thiếu chất khoáng calcium sẽ dẫn đến hệ quả gì?

- A. Thiếu máu.
 B. Còi xương ở trẻ em và loãng xương ở người lớn.
 C. Tăng huyết áp.
 D. Dẫn đến bệnh bướu cổ.

Câu 4: Nước chiếm bao nhiêu % trọng lượng cơ thể người trưởng thành nữ giới?

- A. 50%. B. 60%. C. 65%. D. 55%.

Câu 5: Đâu không phải là một trong những chất sinh năng lượng?

- A. Protein. B. Lipid. C. Cacbohydrate. D. Vitamin.

Câu 6: Cách bảo quản đậu, hạt khô, gạo là

- A. Bảo quản trong các tủ đông lạnh.
 B. Sơ chế sạch sẽ và bảo quản lạnh.

- C. Khử khuẩn bằng các tác nhân vật lí.
 D. Để trong hộp, lọ kín,... bảo quản nơi khô ráo, mát mẻ.

Câu 7: Cách chọn thực phẩm bơ tươi ngon là:

- A. Bơ màu vàng đậm, vị ngậy, không chảy nước, không có mùi lạ, bề mặt mịn màng, có mùi thơm đặc trưng.
 B. Bơ màu vàng tươi, vị ngậy, không chảy nước, không có mùi lạ, bề mặt sần sùi, có mùi thơm đặc trưng.
 C. Bơ màu vàng đậm, vị ngậy, không chảy nước, có mùi đặc trưng, bề mặt mịn màng, có mùi thơm đặc trưng.
 D. Bơ màu vàng tươi, vị ngậy, không chảy nước, không có mùi lạ, bề mặt mịn màng, có mùi thơm đặc trưng.

Câu 8: Các cách làm khô bằng năng lượng tự nhiên là

- A. Năng lượng gió, nước,...
 B. Năng lượng mặt trời, gió,...
 C. Năng lượng mặt trời, nước,...
 D. Năng lượng điện, gió,...

Câu 9: Lợi ích của phương pháp làm khô nhân tạo là

- A. Giảm thời gian làm khô, giảm diện tích nhà xưởng, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
 B. Tăng thời gian làm khô, giảm diện tích nhà xưởng, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
 C. Giảm thời gian làm khô, tăng diện tích nhà xưởng, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
 D. Tăng thời gian làm khô, tăng diện tích nhà xưởng, đảm bảo chất lượng sản phẩm

Câu 10: Chất sát khuẩn sinh học phytoncid có ở thực phẩm nào?

- A. Củ hành, củ tỏi.
 B. Trứng chim, trứng cá.
 C. Củ hành, trứng cá.
 D. Củ tỏi, trong nước mắt, các mô.

B. Trắc nghiệm đúng sai

Em hãy ghi đúng (Đ) hoặc sai (S) vào các ý A, B, C, D trong mỗi câu sau:

Câu 1: Vai trò của các vitamin là:

- A. Vitamin D tham gia chức năng thị giác
 B. Vitamin A kích thích sự phát triển hệ xương
 C. Vitamin B kích thích ăn uống
 D. Vitamin C kích thích quá trình liền sẹo

Câu 2: Cách bảo quản chất dinh dưỡng trước khi chế biến là:

- A. Củ, quả ăn sống nên gọt vỏ trước khi ăn
 B. Gạo không vo, rửa quá kĩ sẽ mất vitamin B1
 C. Đậu, hạt khô nên bảo quản trong hộp, lọ kín
 D. Thịt, cá nên ngâm rửa sau khi cất thái

C, Tự luận

Câu 1: Một số vai trò chính của protein, lipid đối với cơ thể con người?

Câu 2: Một số lưu ý bảo quản chất dinh dưỡng trong khi chế biến thực phẩm:

Câu 3: Em hãy lựa chọn thực phẩm cho một bữa ăn hợp lý. Nếu phương pháp bảo quản các thực phẩm đó ?

6. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Nhận biết một số dụng cụ, hoá chất. Thuyết trình một vấn đề khoa học
- Động năng. Thế năng
- Cơ năng
- Công và công suất
- Khúc xạ ánh sáng

- Phản xạ toàn phần
- Lăng kính
- Thấu kính
- Thực hành đo tiêu cự của thấu kính hội tụ
- Kính lúp. Bài tập thấu kính

II. BÀI TẬP THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm

Phần 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Hãy chọn đáp án đúng nhất cho các câu sau

Câu 1: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào vật có cả động năng và thế năng? Chọn mốc thế năng tại mặt đất.

- A. Một máy bay đang chuyển động trên đường băng của sân bay.
- B. Một ô tô đang đỗ trong bến xe.
- C. Một máy bay đang bay trên cao.
- D. Một ô tô đang chuyển động trên đường.

Câu 2: Cơ năng của vật chuyển động chỉ chịu tác dụng của trọng lực được xác định bằng công thức

- A. $W = Ph + \frac{1}{2} m^2 v.$
- B. $W = Ph + \frac{1}{2} m v^2.$
- C. $W = \frac{1}{2} Ph + \frac{1}{2} m^2 v.$
- D. $W = \frac{1}{2} Ph + \frac{1}{2} m^2 v.$

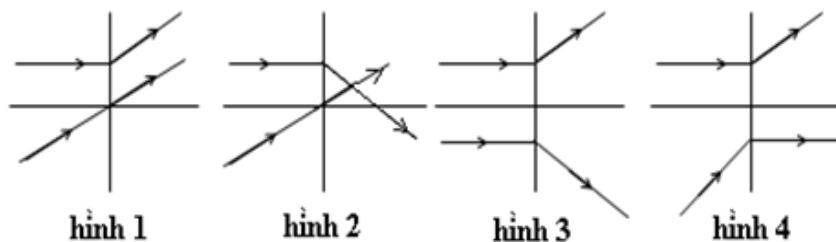
Câu 3: Đơn vị nào sau đây là đơn vị của công cơ học?

- A. N.m
- B. J.s
- C. J/s
- D. N/m

Câu 4: Hiện tượng phản xạ toàn phần là hiện tượng

- A. ánh sáng bị phản xạ toàn bộ trở lại khi chiếu tới mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt.
- B. ánh sáng bị phản xạ toàn bộ trở lại khi gặp bề mặt nhẵn.
- C. ánh sáng bị đổi hướng đột ngột khi truyền qua mặt phân cách giữa 2 môi trường trong suốt.
- D. cường độ sáng bị giảm khi truyền qua mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt.

Câu 5: Các hình 1, 2, 3, 4 biểu diễn đường truyền của tia sáng qua một thấu kính. Kết luận nào sau đây là **đúng**?



- A. Hình 1, 2, 3 là thấu kính phân kì, 4 là thấu kính hội tụ.
- B. Hình 1, 3, 4 là thấu kính phân kì, 2 là thấu kính hội tụ.
- C. Hình 1, 2, 4 là thấu kính phân kì, 3 là thấu kính hội tụ.
- D. Hình 1, 2 là thấu kính phân kì, 3, 4 là thấu kính hội tụ.

Câu 6: Cho các loại ánh sáng sau Ánh sáng trắng (I), Ánh sáng đỏ (II), Ánh sáng vàng (III), Ánh sáng tím (IV) thì loại ánh sáng nào **không bị** lăng kính tán sắc?

- A. I, II, III, IV.
- B. II, III, IV.
- C. I, II, IV.
- D. I, II, III.

Câu 7: Kính lúp là thấu kính hội tụ có

- A. Tiêu cự dài dùng để quan sát các vật nhỏ.

7. MÔN GDCD

1. Yêu cầu : Học sinh học toàn bộ nội dung bài học các bài sau:

Bài 1: Lý tưởng sống

Bài 2: Khoan dung

2. Câu hỏi ôn tập

Câu 1 Sống có lý tưởng là gì? Tại sao mỗi thanh niên – học sinh phải rèn luyện cho mình lý tưởng sống cao đẹp? Hãy kể tên một số lý tưởng sống cao đẹp của Thanh niên Việt Nam hiện nay?

Câu 2 Em đồng tình/ không đồng tình với ý kiến nào dưới đây về lòng khoan dung? Vì sao?

- a) Khoan dung là bỏ qua mọi lỗi lầm của người khác.
- b) Khoan dung không chỉ là tha thứ cho người khác mà còn là tha thứ cho chính mình.
- c) Không bao giờ phê bình người khác là biểu hiện của khoan dung.
- d) Khoan dung là chấp nhận mọi sở thích, thói quen của người khác.

Câu 3 :Đọc trường hợp sau đây và trả lời câu hỏi

Hưởng ứng phong trào ủng hộ xây trường học cho học sinh ở vùng cao, trường X đã tổ chức giải chạy. Với mỗi học sinh tham gia cuộc thi, nhà trường sẽ đóng góp 20 nghìn đồng để ủng hộ cho phong trào. Thông qua hoạt động này, tổng số tiền ủng hộ là 30 triệu đồng, trong đó có 10 triệu đồng được nhà trường tài trợ từ 500 học sinh tham gia giải chạy và 20 triệu đồng đến từ các nhà hảo tâm. Mỗi bạn học sinh tham gia giải chạy đều cảm thấy việc làm của mình thật ý nghĩa, góp phần phát huy sức mạnh của cộng đồng.

a) Em hãy cho biết hoạt động cộng đồng nào được thể hiện trong trường hợp trên. Hoạt động đó do chủ thể nào thực hiện?

b) Em hãy cho biết ý nghĩa của hoạt động cộng đồng đó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Theo em, các chủ thể tham gia hoạt động cộng đồng trên sẽ mang đến điều gì cho cộng đồng?

Câu 4 : Những suy nghĩ, hành động, việc làm của chủ thể nào dưới đây thể hiện lí tưởng sống đúng đắn của thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay? Giải thích vì sao.

Anh K rất say mê nghiên cứu, chế tạo, anh đã chế tạo một chiếc xe tải cũ thành một thư viện lưu động để mang sách đọc đến cho người dân ở các vùng sâu, vùng xa.

Câu 5: Đọc trường hợp sau đây và trả lời câu hỏi

Bích là thành viên tích cực tham gia hoạt động cộng đồng ở trường học. Ngoài thời gian học tập trên lớp, Bích thường cùng với thầy cô và bạn bè tham gia các dự án thiện nguyện, quyên góp, ủng hộ sách vở, đồ dùng học tập cho các bạn học sinh khó khăn trên khắp mọi miền của đất nước. Khi tham gia vào các dự án vì cộng đồng, Bích và các bạn luôn cố gắng hết mình, tôn trọng, lắng nghe và sẵn sàng giúp đỡ khi cần thiết. Bích luôn tâm niệm rằng cho đi là còn mãi, chia sẻ yêu thương với những người có hoàn cảnh khó khăn là đang uơm mầm hạnh phúc. Khi thấy Bích dành nhiều tâm huyết tham gia hoạt động cộng đồng, bạn thân của Bích khuyên Bích không nên tham gia hoạt động này để tránh ảnh hưởng đến việc học tập trên lớp.

a) Em hãy cho biết hoạt động cộng đồng nào được thể hiện trong trường hợp trên. Hoạt động đó do chủ thể nào thực hiện?

b) Em hãy cho biết ý nghĩa của hoạt động cộng đồng đó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Theo em, các chủ thể tham gia hoạt động cộng đồng trên sẽ mang đến điều gì cho cộng đồng?

Câu 6: Những suy nghĩ, hành động, việc làm của chủ thể nào dưới đây thể hiện lí tưởng sống đúng đắn của thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay? Giải thích vì sao.

Bạn P rất thích tham gia các hoạt động tình nguyện và từ thiện. P đã thành lập câu lạc bộ “Những người bạn nhỏ” để giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

4. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Xác định được mục đích cao đẹp và có kế hoạch, quyết tâm phấn đấu để đạt được mục đích nhằm đóng góp cho lợi ích của cộng đồng, quốc gia, nhân loại là biểu hiện của khái niệm nào dưới đây?

- A. Sống vì bản thân. B. Sống có lý tưởng. C. Sống vụ lợi. D. Sống tư lợi.

Câu 2: Người sống có lý tưởng là người xác định được mục đích sống

- A. vụ lợi. B. tư lợi. C. cho mình. D. cao đẹp.

Câu 3: Việc mỗi cá nhân xác định được mục đích sống cao đẹp và có kế hoạch, quyết tâm phấn đấu để đạt được mục đích nhằm đóng góp cho lợi ích của cộng đồng, quốc gia, nhân loại là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Sống có lý tưởng. B. Sống có kế hoạch.
C. Sống có nội dung. D. Sống có hưởng thụ.

Câu 4: Sống có lý tưởng giúp mỗi người có động lực phấn đấu hoàn thành

- A. thủ đoạn của bản thân. B. mục tiêu của bản thân.
C. âm mưu của bản thân. D. các thủ đoạn để vụ lợi.

Câu 5: Nội dung nào dưới đây không thể hiện ý nghĩa của việc sống có lý tưởng?

- A. Được xã hội công nhận. B. Được mọi người tin tưởng.
C. Được bổ nhiệm mọi chức vụ. D. Được mọi người tôn trọng.

Câu 6: Một người có hành vi rộng lòng tha thứ cho lỗi lầm của người khác là biểu hiện của người có đức tính

- A. khoan dung. B. sáng tạo. C. năng động. D. cần cù.

Câu 7: Biết tha thứ cho người khác khi họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm là biểu hiện của người có đức tính nào sau đây?

- A. Người biết khoan dung. B. Người sống giản dị.
C. Người trung thực. D. Người tự trọng

Câu 8: Người luôn lắng nghe và tôn trọng sự khác biệt của người khác, không có chấp, hẹp hòi, định kiến là biểu hiện của

- A. giản dị. B. trung thực. C. khoan dung. D. khiêm tốn.

Câu 9: Nhờ có lòng khoan dung sẽ làm cho cuộc sống và mối quan hệ giữa mọi người trở nên lành mạnh, thân ái và

- A. phụ thuộc nhau hơn. B. ngày càng xa cách.
C. tốt đẹp hơn. D. xấu xí hơn.

Câu 10: Những hoạt động được tổ chức bởi các cá nhân hoặc tập thể nhằm mang lại lợi ích chung cho cộng đồng là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Hoạt động ngoại giao. B. Hoạt động kinh tế.
C. Hoạt động cộng đồng. D. Hoạt động khoa học.

Học sinh trả lời từ câu 11 . Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 11: Đọc tình huống sau:

Lan và Hà là bạn thân từ nhỏ. Tuy nhiên thời gian gần đây, Lan phát hiện Hà đã mượn sách của mình mà không hỏi trước. Lan rất giận dữ và muốn cắt đứt quan hệ với Hà. Nhưng sau khi suy nghĩ lại, Lan đã quyết định nói chuyện thẳng thắn với Hà để hiểu rõ nguyên nhân và cách giải quyết.

a, Lan đã thực hiện hành động khoan dung bằng cách không cắt đứt quan hệ tình bạn với Hà.

- A. Trở thành cường quốc công nghiệp sau 2 kế hoạch 5 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Giai cấp bóc lột bị xóa bỏ, còn lại giai cấp công nhân và nông dân tập thể.
- C. Sản xuất công nghiệp chiếm hơn 70% tổng sản phẩm kinh tế quốc dân.
- D. Sản lượng công nghiệp đứng đầu châu Âu.

Câu 8. Thời kì hoàng kim nhất của nền kinh tế Mỹ vào khoảng thời gian nào?

- A. Thập niên 40 của thế kỉ XX.
- B. Thập niên 10 của thế kỉ XX.
- C. Thập niên 30 của thế kỉ XX.
- D. Thập niên 20 của thế kỉ XX.

Câu 9. Quốc tế cộng sản trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

- A. Giai cấp công nhân thế giới.
- B. Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.
- C. Khối liên minh công – nông tất cả các nước.
- D. Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

Câu 10. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có quy mô như thế nào?

- A. Phong trào nổ ra rầm rộ ở Đông Bắc Á.
- B. Phong trào diễn ra quyết liệt ở Đông Nam Á và Tây Á.
- C. Phong trào có quy mô rộng khắp toàn châu Á.
- D. Phong trào có quy mô mở rộng nổ ra ở Bắc Á, Đông Nam Á và Nam Á.

*** Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng sai.**

Từ câu 1 đến câu 3, trong mỗi ý a,b,c,d chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,...Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

- a. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết có sự phát triển tương đối đồng đều
- b. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển
- c. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển
- d. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ở các nước công nghiệp chủ yếu của thế giới, sản xuất giảm bớt từ 30% đến 50% tùy theo từng trường hợp, và giá trị thương mại thế giới năm 1932 chỉ bằng một phần ba năm 1923. Sở lao động quốc tế đã tính toán rằng năm 1933, khoảng 30 triệu người không có việc làm trên thế giới”

(M.Bô, Lịch sử chủ nghĩa tư bản từ 1500 đến 2000, NXB Thế giới, Hà Nội, 2022, tr.263)

- a) Hậu quả của Đại suy thoái đến lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là sự suy giảm của công nghiệp và thương mại.
- b) Tỷ lệ thất nghiệp và các cuộc biểu tình đòi giải quyết thất nghiệp và cải thiện đời sống nhân dân diễn ra không đáng kể.

c) Mỹ và Đức là hai quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ đại suy thoái 1929 – 1933.

d) Sự suy giảm nghiêm trọng sản lượng công nghiệp và nông nghiệp của Mỹ trong giai đoạn Đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Số công nhân thất nghiệp đã lên tới 50 triệu... Hàng triệu nông dân bị mất ruộng đất, sống trong cảnh nghèo đói... Trong bối cảnh đó, phong trào cách mạng thế giới đã có bước chuyển mới... Thoái trào tiến dần lên cao trào... Theo thống kê không đầy đủ, từ năm 1928 đến cuối năm 1933, số người tham gia bãi công ở các nước tư bản chủ nghĩa lên đến 17 triệu.

(Theo Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011, tr.99)

a. Trong những năm 1924 - 1929, kinh tế ở các nước tư bản chủ nghĩa phát không đồng đều, sản xuất ngưng trệ.

b. Do sản xuất ồ ạt, nhu cầu và sức mua của thị trường không có sự tăng lên tương ứng, làm cho hàng hoá trở nên ế thừa và dẫn tới suy thoái trong sản xuất.

c. Tỷ lệ thất nghiệp đạt mức kỷ lục, các cuộc biểu tình đòi giải quyết thất nghiệp và cải thiện đời sống nhân dân diễn ra ngày càng nhiều.

d. Cuộc đại suy thoái đã tàn phá nặng nề nền kinh tế và gây ra những hậu quả nghiêm trọng về mặt xã hội ở các nước tư bản chủ nghĩa.

b. Tự luận

Câu 1: Em hãy cho biết một số hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941)?

Câu 2: Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái của các nước tư bản Châu Âu và nước Mỹ?

Câu 3: Em hãy chỉ rõ những biểu hiện chứng tỏ sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

Câu 4. Em hãy viết đoạn văn ngắn (8 -10 dòng) giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven nhằm đưa nước Mỹ thoát khỏi cuộc đại suy thoái kinh tế.

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

1. Kiến thức trọng tâm:

- Địa lí dân cư Việt Nam: Dân tộc, dân số. Phân bố dân cư các loại hình quần cư

- Địa lí kinh tế: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. Công nghiệp

2. Câu hỏi ôn tập

a. Trắc nghiệm minh họa:

Dạng 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Trong khu vực Đông Nam Á, phân bố dân cư xếp thứ ba sau

- | | |
|------------------------------|----------------------------------|
| A. Mi-an-ma và Cam-pu-chia. | B. Phi-líp-pin và Lào. |
| C. Xin-ga-po và Phi-líp-pin. | D. Phi-líp-pin và In-đô-nê-xi-a. |

Câu 2. Dân cư nước ta chủ yếu sinh sống ở

- | | | | |
|---------------|--------------|----------------|---------------|
| A. thành thị. | B. miền núi. | C. cao nguyên. | D. nông thôn. |
|---------------|--------------|----------------|---------------|

Câu 3. Đâu là cây công nghiệp hàng năm?

- | | | | |
|------------|---------------|------------|-------------|
| A. Cà phê. | B. Đậu tương. | C. Cao su. | D. Hồ tiêu. |
|------------|---------------|------------|-------------|

Câu 4. Cơ cấu ngành nông nghiệp nước chuyển dịch theo hướng

- | |
|--|
| A. giảm tỉ trọng ngành trồng trọt, tăng tỉ trọng ngành chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp. |
| B. tăng tỉ trọng ngành trồng trọt, giảm tỉ trọng ngành chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp. |
| C. giảm tỉ trọng ngành trồng trọt, chăn nuôi và tăng tỉ trọng ngành dịch vụ nông nghiệp. |

D. tăng tỉ trọng ngành trồng trọt, chăn nuôi và giảm tỉ trọng ngành dịch vụ nông nghiệp.

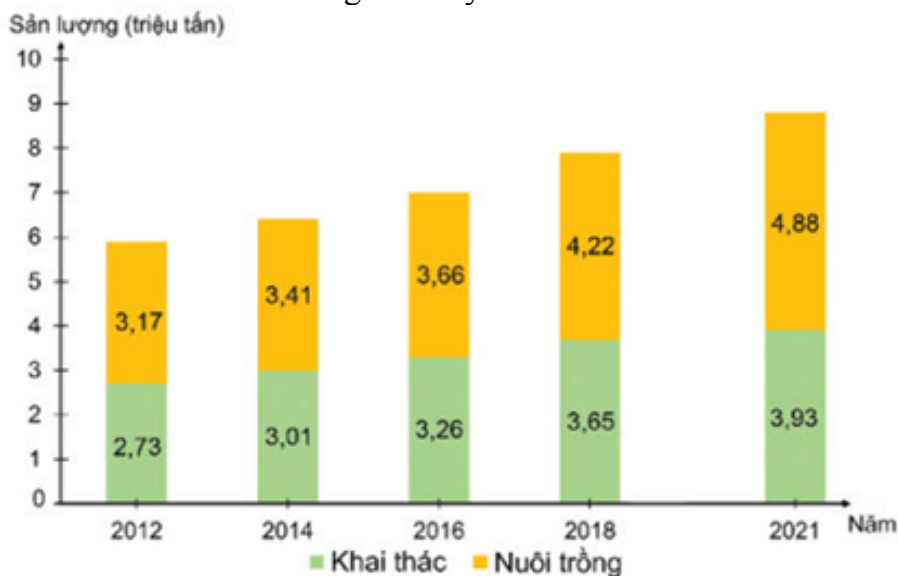
Câu 5. Nước ta có mấy ngư trường lớn trọng điểm?

- A. 3. B. 5. C. 4. D. 6.

Câu 6. Trong các nhân tố sau, nhân tố nào có tác động tích cực nhất đến sự phát triển ngành thủy sản của nước ta?

- A. Những đổi mới về chính sách của Nhà nước.
B. Phát triển dịch vụ thủy sản, chế biến thủy sản.
C. Nhu cầu về mặt hàng thủy sản tăng nhiều nơi.
D. Nhiều phương tiện tàu thuyền, ngư cụ hiện đại.

Câu 7. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:



Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Cơ cấu sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
B. Sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
C. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
D. Sự chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.

Câu 8. Theo mục đích sử dụng, nước ta gồm có những loại rừng nào dưới đây?

- A. Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất.
B. Rừng sản xuất, rừng sinh thái và rừng phòng hộ.
C. Rừng phòng hộ, rừng nguyên sinh và rừng đặc dụng.
D. Rừng sản xuất, rừng quốc gia và rừng phòng hộ.

Câu 9. Thủy năng của sông suối là cơ sở để phát triển ngành công nghiệp nào sau đây?

- A. Luyện kim.
B. Hoá chất.
C. Năng lượng.
D. Thực phẩm.

Câu 10. Hai khu vực có mức độ tập trung công nghiệp cao ở nước ta là

- A. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng.
B. Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long.
C. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.
D. Trung du và miền núi Bắc Bộ và Đồng bằng sông Hồng.

Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng sai.

Trong mỗi ý a,b,c,d chọn đúng hoặc sai

Cho bảng số liệu sau:

Diện tích gieo trồng và sản lượng lúa nước ta giai đoạn 2010 -2021

| Năm | 2010 | 2015 | 2021 |
|-----------------------|------|------|------|
| Diện tích (triệu ha) | 7,5 | 7,8 | 7,2 |
| Sản lượng (triệu tấn) | 40,0 | 45,1 | 43,9 |

- Diện tích trồng lúa nước ta tăng liên tục
- Sản lượng lúa nước ta có sự biến động
- Năng suất lúa nước ta cao nhất năm 2015
- Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện diện tích và sản lượng lúa của nước ta giai đoạn 2010 - 2021 là biểu đồ cột

b. Tự luận:

Câu 1: Dựa vào bảng số liệu dưới đây:

Bảng 1.1. SỐ DÂN VÀ TỈ LỆ TĂNG DÂN SỐ NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 1989 – 2021

| Năm | 1989 | 1999 | 2009 | 2021 |
|-----------------------|------|------|------|------|
| Số dân (triệu người) | 64,4 | 76,5 | 86,0 | 98,5 |
| Tỉ lệ tăng dân số (%) | 2,10 | 1,51 | 1,06 | 0,94 |

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Hãy vẽ biểu đồ thể hiện số dân và tỉ lệ tăng dân số nước ta giai đoạn 1989 – 2021 và nêu nhận xét

Câu 2: Dựa vào bảng số liệu dưới đây:

Bảng 4.1. DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG VÀ SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC CÓ HẠT CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

| Năm | 2010 | 2015 | 2021 |
|---------------------------------|------|------|------|
| Diện tích gieo trồng (triệu ha) | 8,6 | 9,0 | 8,1 |
| Trong đó: Lúa | 7,5 | 7,8 | 7,2 |

Hãy vẽ biểu đồ thể hiện diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt và lúa của nước ta giai đoạn 2010 - 2021 và nêu nhận xét

Câu 3: Phân tích vai trò của một trong các nhân tố kinh tế xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp

9. MÔN NỘI DUNG GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG

I. Kiến thức trọng tâm

- Lịch sử Hà Nội từ năm 1919 đến nay.

II. Câu hỏi ôn tập

1. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc văn bản gì?

- Quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa.
- Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
- Công bố Chỉ thị Toàn dân kháng chiến.
- Độc bản Tuyên ngôn Độc lập.

- Câu 2.** Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai ở Hà Nội (1919 - 1926) có hai sự kiện tiêu biểu nhất là:
- A. phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son và công nhân Phú Riềng.
 - B. cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu và đám tang Phan Châu Trinh.
 - C. tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa Diện và Nguyễn Ái Quốc gửi yêu sách đến Hội Nghị Véc-xai.
 - D. tiếng bom của Phạm Hồng Thái và phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu.
- Câu 3.** Chi bộ cộng sản đầu tiên được thành lập ở đâu?
- A. Nhà số 5D phố Hàm Long (Hà Nội), 6 đảng viên.
 - B. Nhà số 48 phố Hàng Ngang (Hà Nội), 7 đảng viên.
 - C. Nhà số 312 phố Khâm Thiên (Hà Nội), 8 đảng viên.
 - D. Nhà số 5D phố Hàm Long (Hà Nội).
- Câu 4.** Chi bộ cộng sản đầu tiên được thành lập có bao nhiêu đảng viên ?
- A. 6 đảng viên.
 - B. 7 đảng viên.
 - C. 8 đảng viên.
 - D. 9 đảng viên.
- Câu 5. Tuyến phố chính, nơi tập trung buôn bán nhiều mặt hàng xa xỉ ở Hà Nội là tuyến phố nào?
- A. Hàng Đào
 - B. Hàng Than
 - C. Hàng Lược
 - D. Hàng Bông
- Câu 6. Nơi phục vụ hội chợ triển lãm nổi tiếng ở Hà Nội giai đoạn 1919-1945 là khu Đấu Xảo. Điều này đúng hay sai?
- A. Đúng
 - B. Sai
- Câu 7. Ngày nay, công trình nào tại Hà Nội được xây trên nền của Nhà Đấu Xảo?
- A. Cung văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô
 - B. Trung tâm Hội nghị Quốc gia
 - C. Tòa nhà quốc Hội Việt Nam
 - D. Bệnh viện Bạch Mai
- Câu 8. Khu Đấu Xảo do người nước nào thiết kế?
- A. Người nước Pháp
 - B. Người nước Anh
 - C. Người nước Mỹ
 - D. Người Việt Nam
- Câu 9. Ban đầu, Nhà Đấu Xảo được xây dựng với mục đích gì?
- A. Làm Nhà Thờ
 - B. Làm Rạp chiếu phim
 - C. Làm nơi ở cho nhà cầm quyền
 - D. Là nơi để triển lãm
- Câu 10. Quân đội nước nào đã chiếm Nhà Đấu Xảo và biến nó thành căn cứ quân sự?
- A. Nước Nhật
 - B. Nước Pháp
 - C. Nước Anh
 - D. Nước Mỹ
- Câu 11. Quân đội nước nào đã phá hủy Nhà Đấu Xảo?
- A. Nước Nhật
 - B. Nước Pháp
 - C. Nước Anh
 - D. Nước Mỹ
- Câu 12. Cuộc mít tinh đòi dân sinh, dân chủ cho quần chúng nhân dân được Đảng cộng sản Đông Dương tổ chức tại nhà Đấu Xảo vào năm nào?
- A. 1936
 - B. 1937
 - C. 1938
 - D. 1941
- Câu 13. Tổ chức Đông Dương cộng sản Đảng được thành lập ở đâu?
- A. Hà Nội
 - B. Yên Bái
 - C. Trung Quốc
 - D. Pháp
- Câu 14. Tháng 3/1929, tại số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội) đã diễn ra sự kiện lịch sử gì?
- A. Tổ chức cộng sản đầu tiên được thành lập.
 - B. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.
 - C. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

11. MÔN NGHỆ THUẬT

A. Phân môn Âm nhạc

I. Xem lại nội dung các bài học:

- Bài hát: Nổi vòng tay lớn.
- Bài đọc nhạc số 1.
- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng.

II. Yêu cầu:

- Hát thuộc lời ca, to rõ ràng, vận động biểu diễn sinh động.
- Đọc nhạc thuộc tên nốt nhạc, lời ca và vỗ tay theo phách.

B. Phân môn Mĩ thuật

I. Xem lại nội dung các bài học:

- Vẽ kí họa dáng người
- Vẽ tranh siêu thực
- Tạo tác phẩm theo thể loại điêu khắc cân bằng động

II. Suu tầm các tranh ảnh đẹp về phong cảnh, tĩnh vật, trang trí của học sinh và họa sĩ